TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2025/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 06 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 09/2025/TLST-HNGĐ ngày 07/02/2025, về việc: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con", giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1980; nơi cư trú: tổ dân phố Cù Lạc 2, thị trấn Ph, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc Tsinh năm 1979; nơi cư trú: tổ dân phố Cù Lạc 2, thị trấn Ph, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Ngọc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Ngọc T thống nhất vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Trung T, sinh ngày 26/12/2006; Nguyễn Ngọc Yến Ph, sinh ngày 19/8/2009. Đối với con Nguyễn Trung T đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; đối với con Nguyễn Ngọc Yến Ph thì sau khi ly hôn giao cho chị Huyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục; anh Tài không có nghĩa vụ phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Hai bên đương sự thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H chịu trách nhiệm nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị Huyền đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002811 ngày 07/02/2025. Chị Huyền đã nộp đủ án phí vụ kiện. Trả lại cho chị huyền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Đương sự;
- UBND thị trấn Phong Nha;
(GCNKH số 06 ngày 18/02/2005)
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Quốc Tân